BẢNG GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG TẠI TPHCM

Hiện nay trên thị trường ra đời rất nhiều cơ sở, địa điểm cung cấp vật liệu xây dựng, gây khó khăn trong lựa chọn cho người tiêu dùng. Làm sao để mua được những sản phẩm tốt, có giá thành phải chăng khi giữa thị trường bạt ngàn sản phẩm như vậy? Với bài viết dưới đây Thanh Thịnh xin chia sẻ đến bạn đọc những thông tin về 2 loại vật liệu xây dựng trên, cũng như các lưu ý chọn mua và giá thành hiện nay để các bạn tham khảo.

1. Tìm hiểu về các loại xi măng, tấm cemboard

Xi măng: Là một trong những vật liệu xây dựng quan trọng không thể thiếu trong xây dựng. Nó có vai trò là chất kết dính thủy lực giúp làm ra vữa và bê tông hình thành nên vật liệu xây dựng vững chắc.

Xi măng

Tùy theo mục đích xây dựng khác nhau để phân chia ra các loại xi măng phù hợp. Có 3 loại xi măng phổ biến đó là:

- Xi măng trộn bê tông: có mác PCB40, loại xi măng này thường có giá thành rất cao.
- Xi măng đa dụng: có thể dùng được cho nhiều mục đích, phổ thông nhất
- Xi măng xây tô: loại này lại có giá thành rẻ hơn, có mác PCB30

Hiện nay trên thị trường có rất nhiều công ty chuyên sản xuất, phân phối xi măng khá nổi tiếng như: Bỉm Sơn, Sông Gianh, Thăng Long, Fico, Holcim, Nghi Sơn,…

Tấm cemboard: Tấm Cemboard là loại vật liệu xây dựng có trọng lượng khá nhẹ, được làm từ xi măng Portland, cát mịn và sợi dăm gỗ hoặc sợi Cellulose cao cấp. Loại vật liệu này có khả năng chống nước, chống cháy rất tốt nên thường được sử dụng để làm vách ngăn, làm sàn nhà, trần nhà, mái lợp,…

Tấm Cemboard

Hiện có 4 loại tấm cemboard phổ biến gồm:

- Dòng sản phẩm Calcium silicate: Với sản phẩm này có khả năng hút nước tốt, độ bền cao, ít bị cong vênh, mối nhọt, khả năng cách âm, chống nhiệt tốt.
- Dòng sản phẩm tấm xi măng Xenlulose: Các tính năng của vật liệu loại này cũng giống như sản phẩm trên, chỉ khác nó được làm từ xi măng Porland, sợi xenlulo tuyển chọn. Cùng với đó tấm xi măng Xenlulose được sản xuất với công nghệ nồi hấp nên có độ chắc chắn và tính thẩm mỹ cao hơn.
- Dòng sản phẩm tấm xi măng dăm gỗ Smileboard: Có khả năng chịu lực và chịu uốn rất tốt nên thường được chọn để làm sàn, trần.
- Dòng sản phẩm tấm xi măng có cốt thép: Với loại sản phẩm này được làm với công nghệ ép ướt toàn khối kết hợp với hút nước nên có khả năng chịu lực rất tốt.

2. Các lưu ý khi chọn mua xi măng, tấm cemboard chất lượng

Để mua được loại xi măng, tấm cemboard có chất lượng tốt, giá thành phải chăng các bạn cần lưu ý những vấn đề sau:

- **Xem xét kỹ càng thông tin, số liệu trên bao bì sản phẩm**

Trước tiên các bạn cần chú ý đến những thông số, tiêu chuẩn mà nhà sản xuất in trên bao bì. Thường các sản phẩm xi măng sẽ có các con số là PCB30, PCB40 hay PCB50, cùng tiêu chuẩn TCVN 6260:2009 áp dụng cho các sản phẩm này. Các con số trên chỉ cường độ chịu nén của mẫu vữa sau 28 ngày, số càng lớn thì độ chịu lực càng cao. Thông thường nên lựa chọn loại PCB40.

Các bạn có thể xem thông số này có đáp ứng được tiêu chuẩn đề ra hoặc là nhu cầu của mình hay không rồi mới lựa chọn nhé.

Thông số đối với tấm Cemboard

- **Lựa chọn thương hiệu uy tín, lâu năm**

Việc tìm kiếm, lựa chọn những sản phẩm từ các thương hiệu, công ty lâu năm sẽ đảm bảo bạn mua được sản phẩm chất lượng cho công trình của mình. Hãy tìm hiểu những đơn vị có dây chuyền sản xuất hiện đại, công suất lớn, hệ thống phân phối rộng khắp và chất lượng đã được tin dùng…

Lưu ý nên chọn những đơn vị nào có kèm theo các dịch vụ tư vấn và hậu mãi tốt để giúp bạn chọn được sản phẩm phù hợp nhất nhé.

Nguyên liệu làm nên tấm Cemboard siêu bền

- **Lựa chọn sản phẩm phù hợp với mục đích sử dụng**

Dựa vào mục đích sử dụng để lựa chọn được loại vật liệu phù hợp là điều vô cùng quan trọng. Thông thường các công trình nhà ở sẽ lựa chọn loại xi măng PCB40 để đảm bảo chất lượng, độ bền tốt nhất. Với những gia đình ở nông thôn thì PCB30 sẽ rất hợp lý.

Còn đối với tấm cemboard các bạn nên lựa chọn theo các mục đích sử dụng của mình như: làm sàn nhà, trần nhà, mái che thì cần loại có độ chịu lực tốt, chống thấm, chống cháy cao. Loại làm vách ngăn thì cần độ chịu lực, chống mối, có tính thẩm mỹ cao.

3. Bảng báo giá tham khảo

Bảng giá tham khảo xi măng của một số thương hiệu trên thị trường hiện nay:

STT	Loại xi măng	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)

1	Giá Xi măng Thăng Long	Bao 50 kg	72.000
2	Giá Xi măng Chinfon	Bao 50 kg	74.000
3	Giá Xi măng Holcim	Bao 50 kg	85.000
4	Giá Xi măng Hà Tiên	Bao 50 kg	83.000 / 71.000
5	Giá Xi măng Cotec	Bao 50 kg	78.000
6	Giá Xi măng Nghi Sơn	Bao 50 kg	70.000
7	Giá xi măng Insee	Bao 50 kg	85.000
8	Giá xi măng Vincem	Bao 50 kg	85.000
9	Giá xi măng Fico	Bao 50 kg	78.000
10	Giá xi măng Hạ Long	Bao 50 kg	74.000
11	Giá xi măng Sông Gianh	Bao 50	70.000

kg

ĐỘ DÀY TẤM	THƯƠNG HIỆU				
	DURAFLEX VIỆT NAM	CEMENT BOARD VIỆT NAM	PRIMA MALAYSIA	SMARTBOARD THÁI LAN	CEMENTBOARD SCG THÁI LAN
	Màu trắng	Màu trắng	Màu trắng	Màu trắng	Xám đen
TẤM KHỔ TIÊU CHUẨN (1m22 x 2m44)					
Tấm dày 3.5 mm	120,000	-	115,000	115,000	-
Tấm dày 4 mm	130,000	-	-	140,000	-
Tấm dày 4.5 mm	145,000	-	150,000	150,000	-
Tấm dày 6 mm	195,000	-	195,000	190,000	-
Tấm dày 8 mm	260,000	-	-	265,000	260,000
Tấm dày 9 mm	300,000	-	290,000	290,000	-
Tấm dày 10 mm	350,000	-	-	350,000	330,000
Tấm dày 12 mm	400,000	-	400,000	410,000	370,000
Tấm dày 14 mm	-	360,000	-	455,000	410,000
Tấm dày 15 mm	430,000	370,000	-	-	-
Tấm dày 16 mm	460,000	390,000	480,000	485,000	460,000
Tấm dày 18 mm	525,000	-	-	575,000	530,000
Tấm dày 20 mm	600,000	-	-	610,000	590,000
TẤM KHỔ NHỎ (1m x 2m)					
Tấm dày 6 mm	265,000	155,000	-	-	-
Tấm dày 8 mm	265,000	180,000	-	-	-
Tấm dày 10 mm	265,000	230,000	-	-	-
Tấm dày 12 mm	265,000	255,000	-	-	-
Tấm dày 14 mm	280,000	265,000	-	340,000	-
Tấm dày 15 mm	295,000	275,000	-	-	-
Tấm dày 16 mm	325,000	285,000	-	-	360,000
Tấm dày 18 mm	390,000	360,000	-	-	-
Tấm dày 20 mm	425,000	-	-	-	-

Báo giá tấm xi măng Cemboard

BẢNG BÁO GIÁ TẤM XI MĂNG CEMBOARD

Tên sản phẩm		DURAFLEX	UCO SUPERFLEX	PRIMA FLEX	SHERA BOARD	TPI BOARD	SMART BOARD	CEMENT BOARD	VIVA BOARD
Phân Loại		*XI MĂNG SỢI - MÀU TRẮNG*						*XI MĂNG DĂM GỖ - XÁM*	
Nhà SX		Saint Gobain	UAC	Hume Cemboard	Mahaphant	TPI Polene Power	SCG	SCG	Viva Industries
Xuất xứ		*VIỆT NAM*	*MALAYSIA*		*CEMBOARD THAI LAN*				
Dài x Rộng 1220 x 2440 mm	4 mm				145,000		135,000		
	4,5 mm	145,000	170,000	*Đặt hàng*			155,000		
	6 mm	210,000	240,000	*Đặt hàng*	210,000	200,000	200,000		
	8 mm	290,000			290,000	280,000	285,000	285,000	*Đặt hàng*
	9 mm	315,000	440,000	*Đặt hàng*	310,000		305,000		
	10 mm	410,000					380,000	360,000	
	12 mm	435,000	470,000	410,000	450,000	430,000	435,000	410,000	*Đặt hàng*
	14 mm				510,000	*Đặt hàng*	490,000	460,000	*Đặt hàng*
	15 mm		600,000						*Đặt hàng*
	16 mm	520,000		525,000	545,000	520,000	525,000	505,000	*Đặt hàng*
	18 mm	590,000	710,000		625,000	615,000	620,000	565,000	635,000
	20 mm	640,000			665,000	*Đặt hàng*	650,000	620,000	700,000
	24 mm							750,000	

Báo giá tấm xi măng Cemboard

BÁO GIÁ ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI

STT	QUY CÁCH TẤM	Độ Dày ly	Đơn Giá	Trọng Lượng Tấm/ kg
1	Tấm smatboard 1,22 x 2,44M	3.5	115.000	16
2	Tấm smatboard 1,22 x 2,44M	4	140.000	18
3	Tấm smatboard 1,22 x 2,44M	4.5	150.000	22
4	Tấm smatboard 1,22 x 2,44M	6	190.000	27
5	Tấm smatboard 1,22 x 2,44M	8	260.000	36
6	Tấm smatboard 1,22 x 2,44M	9	290.000	41
7	Tấm smatboard 1,22 x 2,44M	12	410.000	54
8	Tấm smatboard 1,22 x 2,44M	14	460.000	62
9	Tấm smatboard 1,22 x 2,44M	16	490.000	72
10	Tấm smatboard 1,22 x 2,44M	18	580.000	81
11	Tấm smatboard 1,22 x 2,44M	20	640.000	90

bảng báo giá trên là giá tại kho chưa bao gồm chi phí vận chuyển.

Báo giá tấm xi măng Cemboard Thái Lan

THANH THINH
CHẤT LƯỢNG BỀN VỮNG

BẢNG GIÁ TẤM SMARTBOARD THÁI LAN

Cam Kết Mức Giá Tốt Nhất Thị Trường – Giá Nhập Khẩu Trực Tiếp Cho Khách Hàng

www.xaydungthanhthinh.net - thegioivatlieu.top - hotline: 0909 00 55 30

TẤM SMARTBOARD SCG - THÁI LAN *(Màu trắng sữa)*

STT	TÊN SẢN PHẨM	QUY CÁCH	TRỌNG LƯỢNG	GIÁ/TẤM
TẤM SMARTBOARD LÀM TRẦN				
1.	Tấm Smartboard - 3,5mm	1220 x 2440 x 3,5mm	15.8 kg	115,000
2.	Tấm Smartboard - 4mm	1220 x 2440 x 4mm	18 kg	140,000
TẤM SMARTBOARD LÀM VÁCH TRONG NHÀ – NGOÀI TRỜI				
3.	Tấm Smartboard - 4.5mm	1220 x 2440 x 4.5mm	20.2 kg	150,000
4.	Tấm Smartboard - 6mm	1220 x 2440 x 6mm	27 kg	190,000
5.	Tấm Smartboard - 8mm	1220 x 2440 x 8mm	36 kg	265,000
6.	Tấm Smartboard - 9mm	1220 x 2440 x 9mm	40.4 kg	290,000
7.	Tấm Smartboard - 10mm	1220 x 2440 x 10mm	44.9 kg	350,000
TẤM SMARTBOARD LÀM SÀN GÁC, SÀN NHÀ, KHO XƯỞNG				
8.	Tấm Smartboard - 12mm	1220 x 2440 x 12mm	53.6 kg	410,000
9.	Tấm Smartboard - 14mm	1000 x 2000 x 14mm	41.5 kg	340,000
10.	Tấm Smartboard - 14mm	1220 x 2440 x 14mm	62 kg	455,000
11.	Tấm Smartboard - 16mm	1220 x 2440 x 16mm	72 kg	485,000
12.	Tấm Smartboard - 18mm	1220 x 2440 x 18mm	81 kg	575,000
13.	Tấm Smartboard - 20mm	1200 x 2400 x 20mm	89 kg	610,000

chú ý giá trên đã có VAT và bao gồm chi phí vận chuyển nội thành tphcm

Báo giá tấm xi măng Cemboard Thái Lan tại Thanh Thịnh

Hy vọng với những thông tin liên quan đến vật liệu xây dựng xi măng và tấm cemboard mà Thanh thịnh đã chia sẻ trên đây sẽ giúp bạn đọc có thêm nhiều kinh nghiệm trong việc lựa chọn và tìm mua được sản phẩm xi măng, tấm cemboard

chất lượng nhất. Nếu có thắc mắc gì hãy liên hệ với chúng tôi để được giải đáp tận tình nhé.